



Số: 0186/2024/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

*V/v thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 và  
Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu*

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank (Ngân hàng) ngày 10/01/2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Techcombank đã được kiểm toán;
- Căn cứ Tờ trình số 02/TTr-TGD-TCB ngày 20/3/2024 của Tổng giám đốc Techcombank về thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 và Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 và Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là “tăng vốn điều lệ”), cụ thể như sau:

## **I. CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2023**

### **1. Phương án**

- **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 15%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 1.500 đồng), tính trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- **Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt:** 5.283.766.216.500 đồng.
- **Đối tượng nhận cổ tức:** cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- **Phương thức chi trả:** tiền mặt.
- **Nguồn chi trả cổ tức:** nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm ngày 31/12/2023 theo Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Techcombank.
- **Thời điểm và tiến độ thực hiện:** Dự kiến trong Quý 2 hoặc Quý 3 năm 2024. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng, bảo đảm lợi ích của cổ đông.
- **Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền:** Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.

*(Phương án chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)*

### **2. Phân công và giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau:**

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ thực hiện.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng và bảo đảm quyền lợi của cổ đông Techcombank. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

## **II. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

1. Chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của Techcombank từ 35.225.108.110.000 đồng lên 70.450.216.220.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. *(Phương án chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm).*
2. Thông qua việc sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành.
3. Phân công và giao Hội đồng Quản trị chủ động thực hiện:
  - Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  - Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thực hiện các thủ tục liên quan đến đợt phát hành phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Techcombank, thực tiễn hoạt động kinh doanh của Techcombank và đảm bảo quyền lợi của cổ đông của Techcombank.
  - Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông.
  - Quyết định phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có).
  - Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; Sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Điều lệ của Ngân hàng.
  - Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Hùng Anh**

**PHỤ LỤC 01**  
**PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT NĂM 2023 CHO**  
**CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU**

(Đính kèm Tờ trình số 0186/2024/HĐQT-TCB ngày 27 tháng 3 năm 2024)

**I. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank ngày 10/01/2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam;
- Căn cứ kết quả và tình hình thực tiễn hoạt động kinh doanh năm 2023.

**II. Mục đích**

Sau một thập kỷ giữ vững mức tăng trưởng lợi nhuận gần 40%/năm, Techcombank hiện đã trở thành một trong những ngân hàng tư nhân hàng đầu tại Việt Nam với tổng lợi nhuận trước thuế trong 3 năm gần nhất đạt trên 3 tỷ đô la Mỹ.

Với kết quả kinh doanh khả quan ngay cả trong tình hình kinh tế nhiều biến động, Ngân hàng tin tưởng rằng, việc duy trì chính sách chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại, trong khi vẫn tiếp tục đà tăng trưởng kinh doanh cao trên mức trung bình ngành và đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn cấp 1 từ 14-15% là hoàn toàn khả thi.

Chính sách cổ tức là cam kết của Ngân hàng nhằm mang lại giá trị vượt trội và sự gắn kết với cổ đông. Với việc đầu tư vào Techcombank, cổ đông vừa có thu nhập trực tiếp đến từ cổ tức tiền mặt, trong khi vẫn tối ưu hóa lợi ích từ tiềm năng tăng giá dựa trên vị thế dẫn đầu của Ngân hàng tại thị trường tài chính Việt Nam và trong khu vực.

**III. Phương án thực hiện**

**1. Phương án**

- **Tỷ lệ thực hiện:** 15%/cổ phần (01 cổ phần nhận 1.500 đồng) tính trên tổng số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.

- **Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt:** 5.283.766.216.500 đồng.
- **Đối tượng nhận cổ tức:** cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- **Phương thức chi trả:** tiền mặt.
- **Nguồn chi trả cổ tức:** nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm ngày 31/12/2023 căn cứ trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Techcombank.
- **Thời điểm và tiến độ thực hiện:** Dự kiến trong Quý 2 hoặc Quý 3 năm 2024. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng, bảo đảm lợi ích của cổ đông.
- **Thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền:** Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.

## **2. Phân công và giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau**

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ thực hiện.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng và quyền lợi của cổ đông Techcombank. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

## **IV. Tổ chức triển khai thực hiện**

Hội đồng Quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt theo phương án nêu trên.

**PHỤ LỤC 02**  
**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU**  
**TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

*(Đính kèm Tờ trình số 0186/2024/HĐQT-TCB ngày 27 tháng 3 năm 2024)*

**I. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank (Ngân hàng) ngày 10/01/2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023.

**2. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ**

Việc tăng vốn điều lệ của Techcombank nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của Ngân hàng, cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng.
- Nâng cao khả năng đầu tư, năng lực cho Ngân hàng.
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định của pháp luật.

**II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ**

**1. Phương án phát hành chi tiết**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Mã cổ phiếu: TCB.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.522.510.811 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 35.225.108.110.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành dự kiến: 100%.
- Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 100% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 100 cổ phiếu mới).
- **Nguồn vốn được sử dụng để tăng vốn điều lệ:** Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến được sử dụng để tăng vốn điều lệ phù hợp quy định của pháp luật, bao gồm: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần căn cứ trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Techcombank.

**Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm : 35.225.108.110.000 đồng**

**Chi tiết các nguồn được sử dụng để tăng vốn điều lệ:**

*Thặng dư vốn cổ phần* : 476.356.398.501 đồng

*Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (tương ứng 30% phần vốn điều lệ tăng thêm)* : 10.567.532.433.000 đồng

*Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ* : 24.181.219.278.499 đồng

*(Techcombank không sử dụng nguồn từ các quỹ khác để tăng vốn điều lệ ngoài các nguồn nêu trên).*

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu từ việc tăng vốn điều lệ.
- Phương thức phát hành: theo phương thức thực hiện quyền.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này; Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ phát hành đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ/không được phát hành.
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.



Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể.

- Thời gian dự kiến hoàn thành: trong năm 2024 hoặc cho đến khi Techcombank hoàn thành các thủ tục theo quy định của pháp luật.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm: cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật.
- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị quyết định việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo quy định của pháp luật.

## **2. Mức vốn điều lệ sau phát hành**

- Vốn điều lệ của Techcombank tại ngày 31/12/2023 là: 35.225.108.110.000 đồng, tương ứng 3.522.510.811 cổ phiếu, trong đó:
  - + Số lượng cổ phiếu phổ thông: 3.522.510.811 cổ phiếu.
  - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
  - + Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.522.510.811 cổ phiếu.
  - + Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tính theo mệnh giá: 35.225.108.110.000 đồng.
  - + Tổng vốn điều lệ dự kiến tăng thêm là: 35.225.108.110.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành là: 70.450.216.220.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành là: 7.045.021.622 cổ phiếu.

## **3. Thông tin về thặng dư vốn cổ phần, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và các quỹ khác, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Techcombank được xác định theo Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập:**

Đơn vị: đồng		
Thặng dư vốn cổ phần	:	476.356.398.501
Các quỹ:	:	
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	:	35.225.108.110.000
Quỹ dự phòng tài chính	:	9.595.330.218.848
Quỹ khác	:	473.620.920
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lợi nhuận để lại)	:	36.933.371.944.635

4. Thông tin về thặng dư vốn cổ phần, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và các quỹ khác, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Techcombank được xác định theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập:

Đơn vị: đồng

Thặng dư vốn cổ phần	:	476.356.398.501
Các quỹ:	:	
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	:	35.308.682.982.273
Quỹ dự phòng tài chính	:	9.719.470.886.444
Quỹ khác	:	473.620.920
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lợi nhuận để lại)	:	49.013.144.098.074

5. Kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: Techcombank không có kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.
6. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ (chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm)
7. Danh sách cổ đông và người có liên quan tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và sau khi tăng vốn điều lệ (chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm)
8. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ (chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm)
9. Tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần Techcombank của nhà đầu tư nước ngoài tối đa hiện tại và sau khi tăng vốn không đổi là: 22,4860% vốn điều lệ Techcombank. Giao Hội đồng Quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

### III. Phương án sử dụng vốn điều lệ tăng thêm

Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 35.225.108.110.000 đồng được sử dụng để bổ sung vốn hoạt động của Techcombank trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả.

### IV. Khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của Techcombank đối với quy mô vốn sau phát hành và quy mô hoạt động tăng trưởng tương ứng

Với mức vốn điều lệ tăng thêm, Techcombank có khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát đối với hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT luôn đáp ứng được yêu cầu quản trị của Techcombank. Các thành viên HĐQT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, giàu kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng ở Việt Nam và quốc tế, có năng lực lãnh đạo và đủ điều kiện tiêu chuẩn theo Luật Các tổ chức Tín dụng và Điều lệ ngân hàng và quy định nội bộ của Techcombank.
- Ban kiểm soát hiện tại có 03 thành viên, các thành viên đều có năng lực chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng, chịu trách nhiệm giám sát và đánh giá việc thực hiện các chiến lược, quy chế, quy trình và giới hạn quản lý rủi ro của các đơn vị trong toàn hệ thống, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của Techcombank, đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển và mục tiêu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.
- Ban điều hành của Techcombank bao gồm: Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Khối nghiệp vụ. Ban điều hành của Techcombank là những người có năng lực, trình độ, có nhiều năm kinh nghiệm, nhiệt huyết trong công việc.
- Hỗ trợ cho HĐQT còn có các ủy ban như: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự. Mỗi Ủy ban đều có quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trên cơ sở tuân thủ hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước và nhu cầu quản trị điều hành của Techcombank. Sự đoàn kết nội bộ, nhất trí cao giữa HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể CBNV Techcombank tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động quản trị điều hành của Techcombank được hiệu quả, minh bạch.
- Hệ thống Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ của Techcombank được hoàn thiện theo quy định pháp luật hiện hành, thực tế thị trường và hoạt động kinh doanh của Techcombank. Đội ngũ nhân sự làm công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Techcombank có chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, am hiểu về hoạt động của Techcombank.
- Đội ngũ CBNV của Techcombank là những người có năng lực, có đam mê sáng tạo và nhiệt huyết trong công việc. Tính đến ngày 31/12/2023, tổng số CBNV toàn hệ thống của Techcombank là 11.614 người. Số lượng CBNV có trình độ đại học và trên đại học chiếm trên 90% tổng số CBNV của Ngân hàng. Toàn thể CBNV của Techcombank luôn lấy khách hàng làm trọng tâm để phục vụ hết mình, đem đến cho khách hàng sự hài lòng và trải nghiệm tốt nhất nhờ sự chuyên nghiệp và tận tâm trong công việc.
- Hệ thống quản trị rủi ro của Techcombank được triển khai theo các thông lệ tốt nhất ở trong nước và quốc tế, tuân thủ các quy định của pháp luật. Các phương pháp đo lường, cảnh báo và kiểm soát rủi ro liên tục được cải tiến theo các tiêu chuẩn quốc tế.
- Techcombank tập trung nhiều nguồn lực để đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin, đây là nền tảng giúp Techcombank đột phá trong hoạt động kinh doanh, trở thành ngân hàng dẫn đầu dựa trên nền tảng số hóa.

Với hệ thống quản trị, điều hành, kiểm soát cùng với đội ngũ nhân sự và nền tảng công nghệ hiện đại như hiện nay, Techcombank hoàn toàn đủ khả năng để kiểm soát tốt hoạt động của ngân hàng khi tăng quy mô vốn, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững.

#### **V. Tổ chức triển khai thực hiện**

Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên.

**PHỤ LỤC 03**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN  
CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

- 1. Danh sách cổ đông là cá nhân có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Không có**

Họ tên	Số CCCD/CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
Không có								

**2. Danh sách cổ đông là tổ chức có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:**

<b>Tên tổ chức</b>	<b>Mã số doanh nghiệp, ngày và nơi cấp</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính</b>	<b>Họ tên người đại diện theo pháp luật</b>	<b>Số CCCD/CMND của người đại diện theo pháp luật</b>	<b>Ngày và nơi cấp CCCD/CMND của người đại diện theo pháp luật</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ</b>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	0303576603 đăng ký lần đầu ngày 18/11/2004 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Đăng Quang	045063000099	Cấp ngày 23/3/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	14,8847%	14,8847%	14,8847%

3. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Không có

Họ tên/Tên tổ chức	Mã số doanh nghiệp, số CCCD/CMND/Hộ chiếu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Họ tên người đại diện theo pháp luật	Số CCCD/CMND	Ngày và nơi cấp	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
Không có									

**PHỤ LỤC 04**

**TỔNG MỨC SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

*(Theo Tiết iv Điểm c Khoản 1 Điều 11 Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước)*

<b>Nội Dung</b>	<b>Số lượng cổ phần tại thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu tại thời điểm hiện tại (trước khi tăng vốn điều lệ)</b>	<b>Số lượng cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu sau khi tăng vốn điều lệ</b>
Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài	792.071.781	22,4860%	1.584.143.562	22,4860%